

Bản án hình sự sơ thẩm

Số: 67/2020/HSST

Ngày 16/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Đình Chế, ông Kiều Văn Dậu.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/TLST-HS, ngày 16 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST-HS, ngày 02/7/2020 đối với các bị cáo:

1. Trương Văn Huân, sinh năm 1992.

Trú tại: Trần Xá, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Bảo vệ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Hán, sinh năm 1971 và bà Lương Thị Biên, sinh năm 1974; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; vợ là Nguyễn Thu Hương, sinh năm 1992; có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt 09 tháng 12 ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 15/5/2015, Huân chấp hành xong bản án. Hiện bị can đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2020 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn Hữu, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn Bền, xã Đức Hoà, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Huệ, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị Thái, sinh năm 1948; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là út; vợ là Nguyễn Thị Thuý, sinh năm 1985; có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2020 đến ngày 25/4/2020, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Công ty Cổ phần cơ khí Đại Dũng III.
Địa chỉ: Ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.
Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Tiến Dũng, Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Đại diện theo uỷ quyền: Anh Nguyễn Minh Tuấn, sinh năm 1992, nhân viên của Công ty (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Trần Phong, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Can Bi 1, xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Chị Nguyễn Thu Hường, sinh năm 1992 (có mặt).

Trú tại: Trần Xá, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trương Văn Huấn là nhân viên bảo vệ thử việc của Công ty Cổ phần dịch vụ bảo vệ Phúc Thành, có trụ sở tại: Số 6, ngõ 572, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Huấn được giao nhiệm vụ bảo vệ tại công trường xây dựng Công ty KTG thuộc KCN Yên Phong mở rộng, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh do Công ty cổ phần xây dựng Định Tân, có trụ sở tại: Số 218, đường 34, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh là nhà thầu chính xây dựng. Nhiệm vụ của Huấn là trực ở cổng, kiểm soát người ra vào công trường và bảo vệ tài sản của nhà thầu chính. Quá trình làm việc, Huấn phát hiện Công ty Cổ phần cơ khí Đại Dũng III là nhà thầu phụ để vật tư xây dựng là những tấm Panel (dùng để làm vách che nhà xưởng) ở trong công trường xây dựng Công ty KTG nhưng không có người trông coi nên Huấn nảy sinh ý định trộm cắp các tấm Panel này để bán lấy tiền tiêu sài.

Khoảng 15 giờ ngày 28/02/2020, Huấn gọi điện cho Nguyễn Văn Hữu rủ Hữu đến công trường xây dựng Công ty KTG để trộm cắp Panel, Hữu đồng ý và bảo Huấn chụp lại ảnh các tấm Panel gửi cho Hữu. Huấn dùng điện thoại Samsung Note 7 của Huấn chụp 02 ảnh 02 đồng Panel của Công ty cổ phần cơ khí Đại Dũng III gửi Zalo cho Hữu và hẹn Hữu 21 giờ cùng ngày đi xe ô tô tải đến để trộm cắp. Sau đó, Hữu gọi điện thoại cho anh Nguyễn Trần Phong, sinh năm 1990, trú tại: Thôn Can Bi 1, xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (anh Phong là người chuyên đi thu mua phế liệu) để giao bán các tấm Panel. Hữu gửi 02 ảnh Panel nhận được từ Zalo của Huấn cho anh Phong qua Zalo cho anh Phong xem. Anh Phong đồng ý mua với giá 90.000đ/m², Hữu đồng ý và hẹn anh Phong khoảng 21 đến 22 giờ cùng ngày đánh xe ô tô tải xuống KCN Yên Phong mở rộng để nhận hàng.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/02/2020, Hữu thuê anh Nguyễn Danh Nhiên, sinh năm 1994 ở cùng thôn với Hữu đi bốc hàng cho Hữu, anh Nhiên đồng ý. Hữu điều khiển xe Honda Dream, BKS: 30S-813.74 của anh Nhiên chở anh Nhiên đến KCN Yên Phong mở rộng và gọi điện cho Huấn. Huấn chỉ đường cho Hữu đi vào công trường xây dựng Công ty KTG. Khi Hữu điều khiển xe mô tô đi qua cổng công trường thì Huấn dùng thanh kim loại che camera gắn ở cổng để Hữu không bị phát hiện. Khi vào công trường, Hữu xuống xe đi bộ cùng Huấn. Huấn dẫn Hữu đi đến chỗ để các tấm Panel của Công ty cổ phần cơ khí Đại Dũng III và dặn bốc ở mỗi

đồng một ít để tránh bị phát hiện rồi Huấn bỏ đi. Đúng lúc này anh Phong gọi Hữu ra đón, Hữu lấy xe của anh Nhiên một mình ra đón anh Phong ở khu vực cây xăng gần KCN Yên Phong mở rộng. Tại đây, Hữu gặp anh Phong ngồi trên xe ô tô tải hiệu Thaco BKS: 29C-515.09 do anh Trần Văn Thịnh, sinh năm 1994, trú tại: Thôn Đức Lân, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong điều khiển. Sau đó, Hữu đi trước dẫn đường, còn anh Thịnh điều khiển xe ô tô tải chở anh Phong đi theo vào trong công trường. Khi Hữu đi vào công trường thì Huấn dùng thanh nhôm che camera, sau đó Huấn bỏ đi. Hữu đi xe vào trong và dùng thanh thước nhôm che camera để xe ô tô do anh Thịnh điều khiển đi vào công trường mà không bị ghi lại hình ảnh. Hữu đưa anh Thịnh và anh Phong vào khu vực để Panel, Hữu cùng anh Nhiên khiêng các tấm Panel cho lên thùng xe, còn anh Phong ở trên thùng xe kéo các tấm Panel lên xe. Hữu lấy mỗi đồng một ít. Khi lấy gần đầy xe thì Hữu bảo anh Phong lái xe ra khỏi công trường. Hữu đi trước và dùng thước nhôm che camera để cho xe ô tô ra. Anh Thịnh và anh Phong đi ra khỏi công trường được khoảng 500m thì Hữu đi xe mô tô một mình vượt lên ra hiệu dừng lại. Sau đó, Hữu và anh Phong kiểm đếm được 62 tấm Panel có kích thước $(1 \times 7)m^2$ /tấm, tổng diện tích là $434m^2$, anh Phong trả Hữu 38.000.000đ. Hữu cầm tiền quay lại cổng công trường KTG gọi điện cho Huấn ra và chia cho Huấn 10.000.000đ. Sau đó, Hữu chở anh Nhiên về và trả cho anh Nhiên 500.000đ tiền công bốc hàng. Còn anh Phong điều khiển xe ô tô của anh Phong dẫn đường cho anh Thịnh chở số Panel trên về nhà anh Phong ở thôn Can Bi 1 và trả anh Thịnh 1.800.000đ tiền công.

Ngày 29/02/2020, anh Phong bán 62 tấm Panel trên cho anh Hoàng Xuân Đức, sinh năm 1983 ở cùng thôn với anh Phong được 57.200.000đ.

Sau khi phát hiện tài sản tại công trường bị trộm cắp, ngày 01/3/2020 anh Nguyễn Minh Tuấn là đại diện Công ty cổ phần cơ khí Đại Dũng III đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong trình báo sự việc Công ty bị mất một số tài sản gồm: 76 tấm Panel kích thước $(7 \times 1)m$; 02 tấm Panel kích thước $(7,2 \times 1)m$; 08 tấm Panel kích thước $(7,3 \times 1)m$; 10 tấm Panel kích thước $(8 \times 1)m$; 28 cây thép hộp kích thước $(50 \text{ mm} \times 100 \text{ mm} \times 1.8\text{mm} \times 6m)$.

Ngày 02/3/2020, anh Hoàng Xuân Đức sau khi biết mua của anh Phong 62 tấm Panel là tài sản do trộm cắp mà có nên đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Ngày 03/3/2020, anh Nguyễn Trần Phong đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 7plus màu đen gắn sim 0964.165.679 và 01 xe ô tô tải hiệu Thaco BKS 88C-148.03.

Ngày 02/3/2020, Trương Văn Huấn đã đến Công an huyện Yên Phong đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động hiệu SamSung Note 7 màu xám bạc gắn sim số 0865.357.992.

Ngày 10/3/2020, Nguyễn Văn Hữu đến Công an huyện Yên Phong đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám, gắn sim số 0387.943.999.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 14/ KL-ĐG ngày 13/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản đã kết luận: Đơn giá $215.500\text{đồng}/m^2$ Panel, 76 tấm Panel có kích thước $(1 \times 7)m^2$, tổng diện tích $532m^2$ chưa qua sử dụng có giá trị là 114.646.000đ.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Minh Tuấn thừa nhận sau khi tính toán lại thấy ngày 28/02/2020, Công ty Cổ phần Cơ khí Đại Dũng III chỉ bị mất 62 tấm Panel mà không phải số tài sản như đơn trình báo và lời khai ban đầu.

Như vậy, 62 tấm Panel chưa qua sử dụng có kích thước $(1 \times 7)m^2$, diện tích là $434m^2$ mà Huân và Hữu trộm cắp trị giá: $434m^2 \times 215.500đ = 93.527.000đ$.

Bản cáo trạng số: 62/CT-VKSYP, ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Trương Văn Huân và Nguyễn Văn Hữu về tội “trộm cắp tài sản”, theo điểm c, khoản 2, điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong duy trì quyền công tố trước phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Trương Văn Huân và Nguyễn Văn Hữu về tội “trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, khoản 2, điều 173; điều 38; điểm s, khoản 1, 2 điều 51; điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Huân từ 28 đến 32 tháng tù.

Áp dụng điểm c, khoản 2, điều 173; điều 65; điểm s, khoản 1, 2 điều 51; điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Hữu từ 26 đến 28 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 52 đến 56 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự:

Buộc bị cáo Huân phải bồi thường cho anh Nguyễn Trần Phong số tiền 10.000.000đ, xác nhận đã nộp tại cơ quan Thi hành án.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Note 7 màu bạc gắn sim số 0865.357.992 của bị cáo Huân và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám, gắn sim số 0387.943.999 của bị cáo Hữu.

Lưu hồ sơ 01 đĩa DVD; 01 USB.

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 28/02/2020, tại công trường xây dựng Công ty KTG ở KCN Yên Phong, huyện Yên Phong. Trương Văn Huân đã che camera tại cổng công trường để Nguyễn Văn Hữu đi vào trong công trường trộm cắp 62 tấm Panel có kích thước $(1 \times 7)m^2$, tổng giá trị là 93.527.000đ và

bán cho anh Nguyễn Trần Phong được số tiền 38.000.000đ. Hữu chia cho Huấn 10.000.000đ. Hành vi của Trương Văn Huấn, Nguyễn Văn Hữu đã phạm tội “trộm cắp tài sản”, phạm vào điểm c, khoản 2, điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, rất táo bạo và liều lĩnh, các bị cáo đã lợi dụng sự quản lý lỏng lẻo của Công ty Cổ phần cơ khí Đại Dũng III để chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Yên Phong, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của Công ty Cổ phần cơ khí Đại Dũng III, bởi vậy cần phải đưa ra xét xử kịp thời, có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Huấn là người khởi xướng việc trộm cắp, bị cáo Hữu là người thực hành tích cực, trực tiếp trộm cắp tài sản, đi bán tài sản và được ăn chia nhiều hơn, do vậy khi quyết định hình phạt cần buộc hai bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng nhau.

Xét về nhân thân bị cáo Huấn thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 15/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt 09 tháng 12 ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo đã nộp tiền án phí, bị cáo được đương nhiên xóa án, nhưng bị cáo không chịu cải tạo mà tiếp tục phạm tội, bởi vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đã tác động gia đình nộp số tiền 10.000.000đ để bồi thường cho anh Nguyễn Trần Phong. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Hữu: Xét thấy bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường số tiền 28.000.000đ cho anh Nguyễn Trần Phong. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27/3/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại 62 tấm Panel cho anh Nguyễn Minh Tuấn là đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần cơ khí Đại Dũng III. Anh Tuấn không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự, do vậy không xem xét.

Ngày 10/5/2020, anh Nguyễn Trần Phong đã trả lại anh Hoàng Xuân Đức số tiền 57.200.000đ là tiền anh Đức đã mua 62 tấm Panel. Anh Đức đã nhận lại tiền và không có yêu cầu gì, do vậy không xem xét.

Ngày 12/5/2020, Nguyễn Văn Hữu đã trả lại cho anh Nguyễn Trần Phong số

tiền 28.000.000đ là tiền anh Phong đã mua 62 tấm Panel. Anh Phong yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh Phong số tiền còn lại là 10.000.000đ. Ngày 31/3/2020, chị Nguyễn Thu Hường là vợ bị cáo Huân được Huân tác động đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ tại cơ quan điều tra để bồi thường khắc phục hậu quả. Do vậy cần trả cho anh Phong số tiền 10.000.000đ. Chị Hường không yêu cầu bị cáo Huân phải trả cho chị số tiền trên, do vậy không xem xét.

Ngày 28/3/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phong 01 xe ô tô tải hiệu Thaco BKS: 88C-148.03 và 01 chiếc điện thoại Iphone7plus màu đen có gắn sim 0964165679, do vậy không xem xét.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu SamSung Note 7 màu bạc gắn sim số 0865.357.992 của bị cáo Huân và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám, gắn sim số 0387.943.999 của bị cáo Hữu, đây là điện thoại mà các bị cáo sử dụng để liên lạc trộm cắp tài sản, xét thấy đây là phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Liên quan trong vụ án này có anh Nguyễn Trần Phong là người mua 62 tấm Panel của Hữu rồi bán lại cho anh Hoàng Xuân Đức. Do anh Phong, anh Đức không biết số Panel trên là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Phong và anh Đức là phù hợp pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Danh Nhiên là người sử dụng xe mô tô BKS: 30S-813.74 để cùng Hữu đến Công trường Công ty KTG khiêng Panel. Tuy nhiên, anh Nhiên không biết đó là tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Nhiên là phù hợp pháp luật.

Đối với anh Trần Văn Thịnh là lái xe ô tô tải BKS: 29C- 515.09 đi chở các tấm Panel cho anh Phong. Tuy nhiên anh Thịnh không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0989.943.153 của Hữu dùng để liên lạc trong việc phạm tội, Hữu đã tháo ra và làm rơi mất, không rõ rơi ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm và xử lý.

Đối với 01 đĩa DVD và 01 USB là chứng cứ, cần lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trương Văn Huân và Nguyễn Văn Hữu phạm tội "trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c, khoản 2, điều 173; điều 38; điểm b, s, khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 1, 3 điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: Trương Văn Huân 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2020. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày 16/7/2020 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm c, khoản 2, điều 173; điều 65; điểm b, s, khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn Hữu 26 (hai mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Hữu cho UBND xã Đức Hoà, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Trương Văn Huân phải bồi thường cho anh Nguyễn Trần Phong số tiền 10.000.000đ. (Xác nhận đã nộp tại cơ quan Thi hành án).

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, điều 106; điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Note 7 màu bạc gắn sim số 0865.357.992 của bị cáo Huân và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám, gắn sim số 0387.943.999 của bị cáo Hữu.

Lưu hồ sơ 01 đĩa DVD ghi âm việc hỏi cung Huân tại cơ quan Công an và 01 USB.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nghiêm Đình Chế

Kiều Văn Dậu

Nơi nhận:

- VKSND h. Yên Phong.
- Công an h. Yên Phong.
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- THADS h. Yên Phong.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

